

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BÀ RỊA VNG TÀU**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HSST.

Ngày: 28-4-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH BÀ RỊA VNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Thư ký TAND huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ: bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 28-4-2023, tại trụ sở TAND huyện Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/HSST ngày 05-4-2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Đ H, sinh năm: 1998.

Trú tại: tổ 5, ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh BR-VT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông: Nguyễn Văn L (Đã chết) và bà Lê Thị Diệu H.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 23-11-2020, bị Toà án nhân dân huyện Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 24-12-2021.

- Ngày 11-10-2022, bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đã đóng phạt ngày 20-10-2022.

Bị bắt tạm giam ngày 23-11-2022 – Có mặt tại phiên tòa.

2/ Trương Đình Đ (Chó), sinh năm: 1999.

Trú tại: tổ 14, ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh BR - VT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông: Trương Đình P và bà Trương Thị Hoà.

B/c sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Trúc P, sinh năm 1995 và 01 người con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 23-11-2022 – Có mặt tại phiên tòa.

3/ Lê Thành P (Đục), sinh năm: 2000.

Trú tại: ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh BR - VT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: phụ việc nhà.

Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thuý P.

B/c sống như vợ chồng với chị Nguyễn Kim C, sinh năm 1998 và có 01 người con sinh năm 2022.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 16-9-2022 bị Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt 26 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo bản án số 77/HSST ngày 16-9-202. Hiện chưa chấp hành án.

Nhân thân: Ngày 18-02-2019, bị Toà án nhân dân huyện Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 22-11-2019.

Bị bắt tạm giam ngày 21-11-2022 – Có mặt tại phiên tòa.

4/ Trần Quang V, sinh năm: 2000.

Trú tại: 291 ấp P Trung, xã P Long T, huyện Đ, tỉnh BR - VT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Trần Quang Vi và bà Đoàn Thị N.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân. Ngày 19-3-2019, bị Toà án nhân dân huyện Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 17-3-2020.

Bị bắt tạm giam ngày 23-11-2022 – Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ ông Le Thành T, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Trú tại: khu phố Hiệp H, thị trấn Đ, huyện Đ.

+ ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp P Sơn, xã P Long T, huyện Đ.

- Người làm chứng: ông Nguyễn Lâm Hoài V, sinh năm 2004 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp C, xã L, huyện Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 31-10-2022, tổ công tác thuộc Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã L tiến hành kiểm tra hành chính tại ngôi nhà không số thuộc tổ 14, ấp T, xã L, huyện Đ bắt quả tang 06 đối tượng gồm: Nguyễn Đ H, Trương Đình Đ, Lê Thành P, Le Thành T, Nguyễn Thanh S và Trần Quang V đang có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên lực lượng Công an đã lập biên bản.

* Tang vật thu giữ: 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 gói nylon màu trắng viền xanh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống thủy tinh, 01 chai nước hiệu Number 1, 01 ống hút và 01 hộp quẹt khò gắn tim; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ biển số 72H1-272.34; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Sonic màu đỏ trắng đen biển số 72H1-358.95 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không rõ loại màu đỏ đen biển số 72K1-203.67. (BL 62, 63).

Ngoài ra, thu giữ của Trương Đình Đ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng (imei1: 863897039650777) kèm theo sim số 0393710214 có số sêri:

8984048000325057582 và 01 đoạn ống hút bằng nhựa cứng, dài khoảng 04cm, một đầu được cắt nhọn.

Thu giữ của Lê Thành T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh và 01 xe mô tô hiệu Vision, màu xanh biển số 72H1-372.31.

Thu giữ của Nguyễn Thanh S 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu đen.

Thu giữ của Lê Thành P 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh (imei1: 356416112955727) kèm theo sim số 0798757420 có số seri sim là: 8401180550369181.

Thu giữ của Nguyễn Đ H 01 điện thoại di động hiệu Oppo A55, màu đen.

Qua điều tra xác định:

Vào khoảng 18 giờ ngày 31-10-2022, Trương Đình Đ dùng điện thoại Oppo màu hồng có sim số 0393710214 gọi điện thoại cho Lê Thành P theo số 0798757420 nói “tao còn mấy trăm chạy qua tao kiếm đồ chơi”, nghĩa là rủ mua ma túy về sử dụng, P đồng ý. P dùng điện thoại Samsung Galyxy A11, màu xanh liên lạc qua ứng dụng Messenger với người đàn ông tên Khánh (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy, Khánh đồng ý bán. Sau đó, P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic, màu đỏ trắng đen biển số 72H1-358.95 qua nhà đón Đ, Đ đưa cho P 100.000đ. Khi chờ Đ đến đoạn nhà máy nước thuộc xã L, huyện Đ, P để Đ đứng chờ rồi điều khiển xe qua nhà H rủ H góp tiền mua ma túy về sử dụng tại nhà của Đ, H đồng ý nên H đưa cho P 120.000đ. Lấy tiền của H xong P quay lại đón Đ, cả hai đi đến đoạn đường cũ trước cổng một ngôi chùa tại xã Tam P, huyện L gặp Khánh mua 01 gói ma túy với giá 400.000đ (trong đó P góp 180.000đ, Đ góp 100.000đ và H góp 120.000đ) rồi cả hai đi về. Trên đường về, P và Đ về nhà P để lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống thủy tinh, 01 chai nước hiệu Number 1, 01 ống hút và 01 hộp quẹt khô gắn tim. Sau đó, cả hai gặp H điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ biển số 72H1-272.34 đang đi đến nhà của Đ nên cả ba cùng đi. Khi đến nhà Đ, P, Đ và H đi vào phòng ngủ của Đ. P lấy 01 đoạn ống hút bằng nhựa cứng được cắt nhọn một đầu có sẵn trong phòng ngủ của Đ rồi xúc ma túy đá trong gói nylon bỏ vào ống thủy tinh rồi gắn vào chai Number 1, sau đó dùng hộp quẹt khô gắn sẵn tim khô ma túy đá thành dạng hơi rồi hút, P, Đ và H thay nhau sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà của Nguyễn Thanh S thuộc ấp P Trung, xã P Long T, huyện Đ, Trần Quang V, Lê Thành T và S đang cùng nhau uống bia. Trong lúc nói chuyện, V dùng điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu đen của S gọi cho P qua ứng dụng Messenger để rủ P đi nh, P nói cho V biết P đang sử dụng ma túy ở nhà của Đ, nên V nói để chạy lên. Sau đó, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ đen biển số 72K1-203.67 chở S, cùng đi có Lê Thành T một mình điều khiển xe mô tô hiệu Vision, màu xanh biển số 72H1-372.31 đi đến

nhà Đ. Đến nơi, P nói với 03 người “còn một ít đồ kia, chơi đi” thì V, S và Trung cùng nhau sử dụng ma túy, mỗi người hút được 02 hơi thì hết ma túy.

Lúc này, do hết ma túy nên H nói với mọi người “ai còn tiền không phụ tiền đồ xăng để đi mua ma túy về chơi tiếp” nên V đưa cho H 80.000đ. H điều khiển xe Wave biển số 72H1-272.34 qua xã Tam P, huyện L gặp một người đàn ông tên Mẫn (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ (trong đó H góp 120.000đ, V góp 80.000đ) - H không dùng tiền của V để đồ xăng mà dùng để mua ma túy. Mua xong H điều khiển xe quay lại nhà của Đ, H bỏ gói ma túy trên nệm rồi nói P “làm đi” tức là bỏ ma túy vào ống thủy tinh để sử dụng, P chưa kịp làm thì bị Cơ quan Công an vào bắt quả tang, thu giữ số ma túy mà H vừa mới mua về.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, các đối tượng P, Đ và H đều thừa nhận hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như trên. Ngoài ra, H mua 200.000đ ma túy (trong đó H góp 120.000đ, V góp 80.000đ) về cho mọi người cùng sử dụng, tuy nhiên mọi người chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ. Qua điều tra xác định S và Trung chỉ sử dụng trái phép chất ma túy và không tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Qua xét nghiệm, P, Đ, H, V, S và Trung đều dương tính với ma túy dạng Methamphetamine. Lời khai của các bị can P, Đ, H, V phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người liên quan, vật chứng thu được.

Tại Bản kết luận giám định số 438/KL-KTHS-MT ngày 08-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín (ký hiệu mẫu A), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an xã L, Công an huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Nguyễn Văn Lợi, Nguyễn Văn Tú, Phạm Văn Tùng, Nguyễn Lâm Hoài V, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Đ H, Trần Quang V, Lê Thành P, Lê Thành T, Trương Đình Đ, gửi đến giám định có khối lượng là 0,1761 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 gói nylon trong suốt có viên màu xanh được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như trong bì màu trắng số thứ tự 01, không có mẫu để giám định.

Methamphetamine là chất ma túy không được sử dụng quy định tại danh mục số II Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ (Số thứ tự: 323) quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

* Xử lý tài sản, tang vật của vụ án.

Ngày 18-01-2023, qua điều tra xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm:

Trả cho Le Thành T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh.

Trả cho Nguyễn Thanh S 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu đen.

Trả cho bà P Thị Lệ Huyền (là mẹ của Trung) 01 xe mô tô hiệu Vision, màu xanh biển số 72H1-372.31.

Trả cho bà Nguyễn Thuý P (là mẹ của P) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Sonic màu đỏ trắng đen biển số 72H1-358.95.

Trả cho ông Nguyễn Văn Trang (là ba của S) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không rõ loại màu đỏ đen biển số 72K1-203.67.

Trả cho bà Lê Thị Diệu H (là mẹ của H) 01 điện thoại di động hiệu Oppo A55, màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đỏ biển số 72H1-272.34.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã chuyển các vật chứng còn lại của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ tạm giữ chờ xử lý gồm:

- 02 phong bì màu trắng số 438/1 và 438/2 ngày 08-11-2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký Hoàng Thị Lan Mai, Nguyễn N Thương, Lê Minh Tú; Thượng tá Đỗ Xuân Hoàn - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống thủy tinh, 01 chai nước hiệu Number 1, 01 ống hút và 01 hộp quẹt khò gấn tim.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng (imei1: 863897039650777) kèm theo sim số 0393710214 có số seri: 8984048000325057582 và 01 đoạn ống hút bằng nhựa cứng, dài khoảng 04cm, một đầu được cắt nhọn của Đ.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh (imei1: 356416112955727) kèm theo sim số 0798757420 có số seri sim là: 8401180550369181 của P.

Đối với Nguyễn Thanh S, Le Thành T và Trần Quang V cùng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (sử dụng gói ma túy của P, Đ và H góp tiền mua). Ngày 28-12-2022, Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người tên Khánh và Mẫn (chưa rõ nhân thân, lai lịch - đã bán ma túy cho P, Đ và H), Cơ quan điều tra Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 04-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố b/c Nguyễn Đ H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 02 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; các b/c Trương Đình Đ và Lê Thành P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 02 Điều 255 Bộ luật hình sự; b/c Trần Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của b/c Nguyễn Đ H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 02 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; các b/c Trương Đình Đ và Lê Thành P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 02 Điều 255 Bộ luật hình sự; b/c Trần Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 xử phạt bị cáo Nguyễn Đ H với mức án tù từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 55, 58 BLHS xử phạt Nguyễn Đ H với mức án tù từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội xử phạt b/c Nguyễn Đ H với mức án tù từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 xử phạt các bị cáo Trương Đình Đ với mức án tù từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 56 xử phạt Lê Thành P với mức án tù từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cộng với mức hình phạt của bản án số 77/HSST ngày 16-9-2022 của TAND thành phố Bà Rịa.

Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 BLHS xử phạt b/c Trần Quang V với mức án tù từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Còn các bị cáo Nguyễn Đ H, Trương Đình Đ, Lê Thành P và Trần Quang V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và

đề nghị HĐXX cho các b/c được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về lo phụ giúp cho gia đình và làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Qua lời khai nhận của các Nguyễn Đ H, Trương Đình Đ, Lê Thành P và Trần Quang V tại phiên tòa đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 31-10-2022, Trương Đình Đ gọi điện thoại cho Lê Thành P rủ mua ma túy về sử dụng và được P đồng ý. Sau đó P dùng điện thoại của mình gọi cho người đàn ông tên Khánh (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy và Khánh đồng ý bán. Gọi xong, P điều khiển xe mô tô biển số 72H1-358.95 qua nhà chở Đ đến nhà Nguyễn Đ H, trên đường đi Đ đưa 100.000đ cho P, khi gần đến nhà H, P để Đ đứng ngoài chờ rồi vào rủ H góp tiền mua ma túy về nhà Đ sử dụng, H đồng ý nên H đưa cho P 120.000đ. Lấy tiền xong P chở Đ đến khu vực xã Tam P, huyện L để gặp Khánh mua 01 gói ma túy với giá 400.000đ (trong đó P góp 180.000đ, Đ góp 100.000đ và H góp 120.000đ) rồi đi về. Trên đường về, P ghé nhà mình để lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã gồm 01 ống thủy tinh, 01 chai nước hiệu Number 1, 01 ống hút và 01 hộp quẹt khò gần tim. Sau đó, cả hai gặp H điều khiển xe mô tô biển số 72H1-272.34 đi đến nhà của Đ nên cả ba cùng đi. Khi đến nhà của Đ, cả ba người đi vào phòng ngủ của Đ, P lấy 01 đoạn ống hút bằng nhựa cứng được cắt nhọn một đầu có sẵn trong phòng ngủ của Đ rồi xúc ma túy đá trong gói nylon bỏ vào ống thủy tinh rồi gắn vào chai Number 1, sau đó dùng hộp quẹt khò cho ma túy đá thành dạng hơi rồi hút, P, Đ và H thay phiên nhau sử dụng.

Cùng thời điểm này, tại nhà của Nguyễn Thanh S thuộc khu vực ấp P Trung, xã P Long T, huyện Đ. Trần Quang V, Lê Thành T và Nguyễn Thanh S đang uống bia thì V lấy điện thoại di động của S gọi rủ P đi nh, P nói với V đang sử dụng ma túy tại nhà của Đ, nên V nói để chạy lên. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển số 72K1-203.67 chở S còn Trung một mình bằng xe mô tô biển số 72H1-372.31 đến nhà Đ. Đến nơi, P nói với 03 người “còn một ít đồ kìa, chơi đi” thì V, S và Trung cùng nhau sử dụng ma túy, mỗi người hút được 02 hơi thì hết ma túy.

Do thấy ma túy đã hết nên H nói với mọi người “ai còn tiền phụ đổ xăng để đi mua ma túy về chơi tiếp”, nghe vậy V đưa cho H 80.000đ. H điều khiển xe mô tô biển số 72H1-272.34 qua xã Tam P, huyện L gặp một người đàn ông tên Mẫn (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ (trong đó H góp 120.000đ, V góp 80.000đ. Mua xong H điều khiển xe quay lại nhà của Đ, H bỏ gói ma túy trên nệm rồi nói P bỏ ma túy vào ống thủy tinh để sử dụng chung, P chưa kịp làm thì bị Cơ quan Công an vào kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Trên cơ sở đó, VKSND huyện Đ truy tố các b/c Trương Đình Đ, Lê Thành P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điều 255 BLHS; Nguyễn Đ H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điều 249 BLHS; Trần Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điều 249 BLHS.

Trong vụ án này các b/c Trương Đình Đ, Lê Thành P, Nguyễn Đ H hùn tiền mua ma túy về sử dụng và cho Nguyễn Thanh S, Trần Quang V, Lê Thành T cùng nhau sử dụng nên đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Đối với 2 người trở lên” theo điểm b khoản 02 Điều 255 BLHS. Sau khi sử dụng hết số ma túy do Đ, P và H mua, các b/c Nguyễn Đ H và Trần Quang V góp tiền để H tiếp tục đi mua 0,1761 gam ma túy, loại Methamphetamine về nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ nên H và V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 01 Điều 249 BLHS. Vì vậy VKSND huyện Đ truy tố các b/c Trương Đình Đ, Lê Thành P, Nguyễn Đ H và Trần Quang V với các tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của các b/c là nguy hiểm vì đã xâm phạm đến an ninh xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa P; các b/c là người trưởng thành, có nhận thức, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn mà dính vào chất gây nghiện làm cho bản thân lệ thuộc vào nó. Hành vi đó không những làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của các b/c và những người bị kéo theo tệ nạn này. Vì thế cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đúng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các b/c nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Để có cơ sở lượng hình đối với các b/c, cần đánh giá vai trò, mức độ tham gia của từng b/c trong vụ án:

- Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

+ B/c Đ là người gọi điện thoại rủ b/c P mua ma túy về sử dụng và góp số tiền 100.000đ rồi cùng với P đi mua ma túy; b/c chuẩn bị địa điểm sử dụng ma túy và công cụ là 01 đoạn ống hút bằng nhựa cứng dùng để xúc ma túy bỏ vào ống thủy tinh cho tất cả những người khác cùng sử dụng.

+ B/c P khi được b/c Đ rủ đã không từ chối mà còn rủ b/c H sau đó rủ thêm b/c V cùng sử dụng ma túy; b/c góp số tiền 180.000đ và trực tiếp liên hệ với người bán để mua ma túy; b/c chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống thủy tinh, 01 chai nước hiệu Number 1, 01 ống hút và 01 hộp quẹt khò gắn tim; là người đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để mọi người thay nhau sử dụng.

+ B/c H là người góp số tiền 120.000đ để P và Đ đi mua ma túy về tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho V, Trung và S.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Các b/c H và V có hành vi hùn tiền để mua 0,1761 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích cho Đ, P, S, Trung cùng sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ.

Qua đánh giá trên cho thấy, từng b/c đều có thực hiện công việc nhiệm vụ của mình trong vụ án; hành vi phạm tội của các b/c bộc phát, nhất thời không có sự phân công cấu kết chặt chẽ nên các b/c giữ vai trò đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện.

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này các b/c Đ, H và V không có tình tiết tăng nặng nhưng b/c Đ và V có nhân thân xấu; b/c P đang có tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 01 Điều 51 BLHS.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Các b/c Đ, H và V phạm tội lần đầu; tất cả các b/c thật thà khai báo ăn năn hối cải theo điểm s khoản 01 Điều 51 BLHS; gia đình b/c V có công cách mạng theo quy định tại khoản 02 Điều 51 BLHS. Cho nên cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các b/c khi lượng hình.

Đối với Nguyễn Thanh S, Lê Thành T cùng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/12/2022, Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[4] Xử lý vật chứng:

- 02 phong bì màu trắng số 438/1 và 438/2 ngày 08/11/2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký Hoàng Thị Lan Mai, Nguyễn N Thương, Lê Minh Tú; Thượng tá Đỗ Xuân Hoàn - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai là công cụ thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống thủy tinh, 01 chai nước hiệu Number 1, 01 ống hút và 01 hộp quẹt khò gắn tim của b/c P là P tiện thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng (imei1: 863897039650777) thu giữ của b/c Đ là P tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 sim số 0393710214 có số seri: 8984048000325057582 và 01 đoạn ống hút bằng nhựa cứng, dài khoảng 04cm, một đầu được cắt nhọn của Đ là P tiện, công cụ thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh (imei1: 356416112955727) thu giữ của P là P tiện thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 sim số 0798757420 có số seri sim là: 8401180550369181 thu giữ của P là P tiện thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các b/c.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố:

+ Các bị cáo Nguyễn Đ H, Lê Thành P và Trương Đình Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Các bị cáo Nguyễn Đ H và Trần Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 BLHS:

Phạt b/c Nguyễn Đ H 07 (Bảy) năm tù.

3/ Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 55, 58 BLHS:

Phạt b/c Nguyễn Đ H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội b/c Nguyễn Đ H phải chấp hành 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23-11-2022.

4/ Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 BLHS:

Phạt b/c Trương Đình Đ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23-11-2022.

5/ Áp dụng điểm b khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm h khoản 01 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 56, 58 BLHS:

Phạt b/c Lê Thành P 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Cộng với mức hình phạt 26 tháng tù theo Bản án số 77/HSST ngày 16-9-2022 của TAND thành phố Bà Rịa.

Tổng hợp hình phạt chung b/c P phải chấp hành là 09 (Chín) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21-11-2022.

6/ Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 BLHS:

Phạt b/c Trần Quang V 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23-11-2022.

7/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì màu trắng số 438/1 và 438/2 ngày 08/11/2022 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký Hoàng Thị Lan Mai, Nguyễn N Thương, Lê Minh Tú; Thượng tá Đỗ Xuân Hoàn - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống thủy tinh, 01 chai nước hiệu Number 1, 01 ống hút và 01 hộp quẹt khô gắn tim.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng (imei1: 863897039650777) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh (imei1: 356416112955727).

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0393710214 có số seri: 8984048000325057582 và 01 đoạn ống hút bằng nhựa cứng, dài khoảng 04cm, một đầu được cắt nhọn.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0798757420 có số seri sim là: 8401180550369181.

(Toàn bộ vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ đang tạm giữ theo biên bản số 27/BB ngày 04-4-2022).

8/ Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các b/c.

9/ Án phí: Các bị cáo Nguyễn Đ H, Lê Thành P, Trương Đình Đ và Trần Quang V mỗi người phải chịu 200.000đ án phí HSST.

10/ Căn cứ Điều 331, 333, 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày (đối với người vắng mặt thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết); Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.